

hình thu và nộp ngay 70% số thực thu vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết toán thu, chi lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam:

- Các đơn vị tổ chức thu lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam có trách nhiệm mở sổ sách kế toán để ghi chép, hạch toán và quyết toán số thu, chi phí, lệ phí theo đúng quy định tại Quyết định số 999/TC/QĐ-CDKT ngày 02/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành hệ thống chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

- Cơ quan chủ quản có trách nhiệm kiểm tra xác nhận quyết toán thu, chi lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam của các đơn vị trực thuộc để quyết toán với cơ quan thuế và tổng hợp vào báo cáo quyết toán năm gửi cơ quan tài chính thẩm định và ra thông báo duyệt quyết toán cùng với quyết toán năm của cơ quan chủ quản.

- Cơ quan chủ quản có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tài chính tổ chức kiểm tra định kỳ (hoặc đột xuất) các đơn vị tổ chức thu để đảm bảo thu, chi đúng chế độ quy định.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Các quy định tại Thông tư này được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2000. Các quy định khác về sử dụng lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

BỘ THỦY SẢN

THÔNG TƯ số 02/2000/TT-BTS ngày 04/8/2000 hướng dẫn vận dụng tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp đặc thù ngành Thủy sản.

Ngày 31 tháng 12 năm 1998 liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính có Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định số 26/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ về việc xếp hạng doanh nghiệp nhà nước ban hành kèm theo 48 bảng tiêu chuẩn xếp hạng. Tuy nhiên trên thực tế các bảng phụ lục này vẫn không thể cập nhật hết những loại doanh nghiệp đặc thù, vì vậy tại điểm 4 mục VII có đề nghị "Đối với các doanh nghiệp chưa có tiêu chuẩn xếp hạng thì các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị Tổng công ty 91/TTg tiến hành xây dựng tiêu chuẩn bổ sung hoặc vận dụng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC để tiến hành xếp hạng cho doanh nghiệp.

Sau khi có ý kiến thỏa thuận của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2061/LĐTBXH ngày 28/6/2000 và Bộ Tài chính tại Công văn số 2068/TC-TCDN ngày 26/5/2000, Bộ Thủy sản hướng dẫn vận dụng tiêu chuẩn xếp hạng cho doanh nghiệp đặc thù ngành Thủy sản như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Các doanh nghiệp nhà nước thuộc 3 Tổng công ty:
 - Tổng công ty Thủy sản Việt Nam;
 - Tổng công ty Hải sản biển Đông;
 - Tổng công ty Thủy sản Hạ Long.
2. Các doanh nghiệp nhà nước khác thuộc Bộ Thủy sản quản lý.

3. Các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực thủy sản thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh quản lý.

II. ĐIỀU KIỆN ĐỂ XEM XÉT XẾP HẠNG; NGUYÊN TẮC XẾP HẠNG; CÁCH TÍNH ĐIỂM; THỦ TỤC HỒ SƠ QUẢN LÝ XẾP HẠNG; XẾP LƯƠNG ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUẢN LÝ; THẨM QUYỀN RA QUYẾT ĐỊNH XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/1998 của liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xếp hạng doanh nghiệp nhà nước; Thông tư liên tịch số 10/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 04/4/2000 của liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC về việc xếp hạng doanh nghiệp nhà nước.

III. VẬN DỤNG TIÊU CHUẨN VÀ BỔ SUNG HỆ SỐ QUY ĐỔI SẢN LƯỢNG ĐỂ TÍNH ĐIỂM XẾP HẠNG DOANH NGHIỆP

1. Vận dụng tiêu chuẩn xếp hạng doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp sản xuất đồ hộp thủy sản xếp hạng căn cứ theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm (Phụ lục số 12 kèm theo Thông tư số 17).

- Doanh nghiệp sản xuất thuốc phòng trị bệnh trong nuôi trồng thủy sản xếp hạng căn cứ theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp dược phẩm (Phụ lục số 29 kèm theo Thông tư số 17).

- Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thủy sản xếp hạng căn cứ theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp dịch vụ thương mại (Phụ lục số 41 kèm theo Thông tư số 17).

- Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ thương mại thủy sản xếp hạng căn cứ theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp kinh doanh thương mại (Phụ lục số 42 kèm theo Thông tư số 17).

- Doanh nghiệp sản xuất bột cá và doanh nghiệp sản xuất thức ăn nuôi tôm, cá xếp hạng căn cứ theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp chế nước mắm (Phụ lục số 45 kèm theo Thông tư số 17).

2. Hệ số quy đổi sản lượng để tính điểm xếp hạng doanh nghiệp.

Hệ số quy đổi các sản phẩm khác của doanh nghiệp về một loại sản phẩm tiêu chuẩn là để làm căn cứ tính điểm xếp hạng doanh nghiệp, không áp dụng để tính sản lượng sản phẩm trong nền kinh tế quốc dân và không dùng để xác định quỹ lương theo đơn giá tiền lương.

2.1. Đối với doanh nghiệp đánh cá:

1 tấn tôm đánh bắt = 10 tấn cá đánh bắt.

1 tấn cua biển đánh bắt = 10 tấn cá đánh bắt.

1 tấn mực đánh bắt = 3 tấn cá đánh bắt.

1 tấn ghẹ và hải sản khác đánh bắt = 1,5 tấn cá đánh bắt.

2.2. Đối với doanh nghiệp chế biến nước mắm hoặc các doanh nghiệp khác khi xếp hạng theo tiêu chuẩn của doanh nghiệp chế biến nước mắm (lấy nước mắm làm tiêu chuẩn quy đổi để tính điểm).

1 tấn bột cá = 3000 lít nước mắm hạng I (nước mắm hạng I đạt 15gN/lít).

1 tấn mắm tôm = 1000 lít nước mắm hạng I.

1 tấn mắm cá = 1500 lít nước mắm hạng I.

1 tấn thức ăn nuôi tôm công nghiệp = 1500 lít nước mắm hạng I.

1 tấn thức ăn nuôi cá công nghiệp = 1500 lít nước mắm hạng I.

1 tấn thủy sản chế biến chín = 5000 lít nước mắm hạng I.

1 tấn mực khô = 10.000 lít nước mắm hạng I.

2.3. Đối với doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản.

1 tấn tôm nuôi thịt = 10 tấn cá nuôi thịt.

1 triệu cá hương = 0,4 triệu cá giống.

1 triệu cá bột = 0,2 triệu cá giống.

1 triệu tôm giống = 5 triệu cá giống.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào các tiêu chuẩn xếp hạng bổ sung và hệ số quy đổi nêu trên, các Tổng công ty và các doanh nghiệp tiến hành tính điểm để xếp hạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC và Thông tư liên tịch số 10/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung Thông tư liên tịch số 17/1998/TTLT-BLĐTBXH-BTC về việc xếp hạng doanh nghiệp nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Thủy sản để hướng dẫn thực hiện./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thủy sản
Thủ trưởng

NGUYỄN THỊ HỒNG MINH

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 3542/2000/QĐ-BYT
ngày 09/10/2000 về việc ban hành
Quy định về vệ sinh an toàn đối
với bia hơi và rượu lên men độ cồn
thấp.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989 và Điều lệ Vệ sinh ban hành kèm theo Nghị định số 23/HĐBT ngày 24/1/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ);

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa ngày 24 tháng 12 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 11/10/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 08/12/1995 của Chính phủ về việc phân công trách nhiệm quản lý nhà nước đối với chất lượng hàng hóa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về vệ sinh an toàn đối với bia hơi và rượu lên men độ cồn thấp.

Điều 2. Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế khoản 15 mục 3 Danh mục tiêu chuẩn vệ sinh đối với lương thực, thực phẩm ban hành kèm theo Quyết định số 867/1998/QĐ-BYT ngày 04/4/1998 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 4. Các Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Bộ Y tế, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, Thủ trưởng các Cục, Vụ, các đơn vị trực thuộc Bộ và Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Y tế
Thủ trưởng

LÊ VĂN TRUYỀN